



Bản Tin Thế Đạo **Số 34 ngày 27-3-2015**

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH**

THÁNH THẤT CAO ĐÀI HOUSTON TEXAS

(8415. S. Breeze Ln. Houston TX 77071)

TƯỜNG THUẬT GIÂY PHÚT CẦU NGUYỆN NGÀY 22 THÁNG 3 NĂM 2015 8:00PM CST

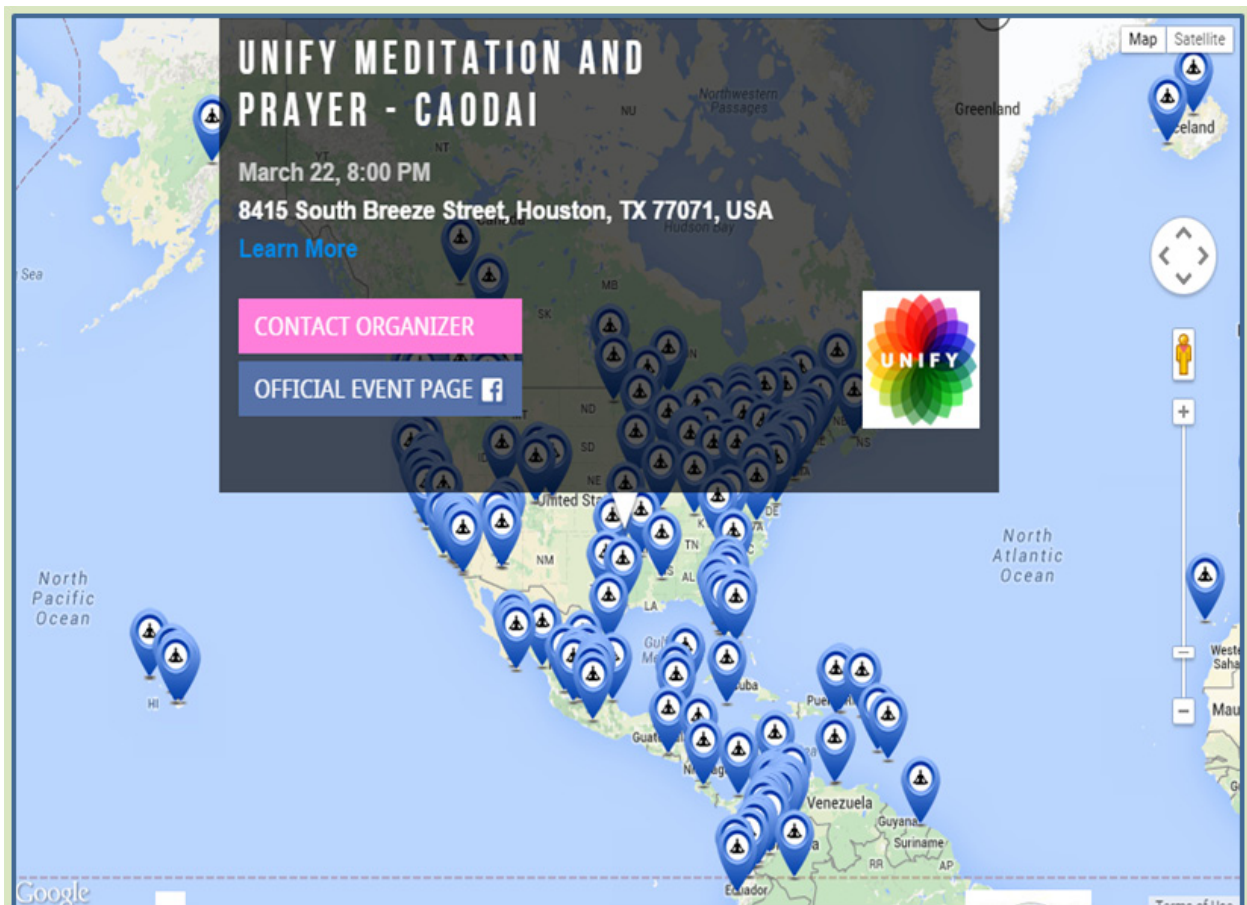
NGÀY 22 THÁNG 3 NĂM 2015 là Ngày “World Water Day Celebration” tạm dịch “Ngày Mừng Nguồn Nước Sống Cho Vạn Vật”, hàng triệu người từ hơn 375 thành phố trên thế giới khắp năm châu cùng hẹn nhau đồng bộ lúc 8:00pm CST ngồi tịnh tâm cầu nguyện cho hòa bình thế giới, và cho nguồn nước mẹ là nguồn tạo sinh cho muôn loài trên quả địa cầu.

MARCH 22ND, 2015 GLOBAL EVENTS MAP

Find an Event **FIND** **CREATE AN EVENT** **0** **0** **424** EVENTS **BPM** GLOBAL SYNCHRONIZED MOMENT

424 tổ chức trên thế giới tham gia buổi cầu nguyện toàn cầu trong đó Hoa Kỳ và Châu Âu tham gia đông nhất.

Thánh Thất Cao Đài Houston Texas hưởng ứng sự cầu nguyện đồng bộ toàn cầu và cũng là một trong những tổ chức Cao Đài đầu tiên có mặt trên bản đồ Events thế giới (Global Events Map)



Thánh Thất Cao Đài Houston Texas
Đây là lần đầu tiên tín đồ Cao Đài cùng tham gia vào buổi cầu nguyện toàn cầu

Theo lời kêu gọi của Hiền Tài Trịnh Quốc Thế, hơn 50 tín đồ Thánh Thất Cao Đài Houston và các em nhỏ không ngại sự mệt mỏi sau một ngày làm việc, tập hợp tại thánh thất cúng lúc 6:00pm. Và buổi cúng 6:00pm cũng là buổi cầu nguyện cho Hiền Tài Lâm San Hà đang lâm trọng bệnh trong nhà thương vô phương cứu chữa. Sau giờ cúng là lúc mọi người cùng nhau trò chuyện qua bát cháo nóng của các cô đầu bếp, cùng nhau xem truyền hình về các chương trình cầu nguyện trên thế giới, và cùng nhau chờ đợi giây phút cầu nguyện lúc 8:00pm (Giờ Houston).

Sau đây là phần trích lược bức thư kêu gọi hưởng ứng cầu nguyện đồng bộ toàn nhân loại của HT Trịnh Quốc Thế.

“Có lẽ các bạn cũng đã cảm nhận được sự chuyển mình và thay đổi kỳ diệu của thế giới loài người Thế Kỷ 21, sự tiến bộ thần tốc về khoa học hiện đại và sự tiến bộ kỳ diệu về nhân sinh quan và tâm linh. Khoa học ngày nay, với các phương tiện chiến tranh khổng lồ, có thể tiêu diệt cả thế giới trong chớp mắt, và đồng thời cũng có thể tạo phương tiện cho con người xích lại gần nhau qua các phương tiện truyền thông truyền tin, để tạo nên sức mạnh tổng hợp của cảm thông, đoàn kết, hòa

giải, và chữa lành vết thương chiến tranh. Sức mạnh của thời đại chúng ta có tiềm năng rất mạnh, tiềm năng về Khoa Học Tự Nhiên lẫn tiềm năng về Khoa Học Tâm Linh. Chúng ta có sức mạnh càng nhiều thì chúng ta phải có trách nhiệm càng cao (Great Power comes with Great Responsibility). Trong lịch sử nhân loại, hơn lúc nào hết con người chúng ta có thể liên kết nhau qua mạng lưới toàn cầu, hơn lúc nào hết, con người chúng ta có thể tạo nên làn sóng cộng hưởng có thể làm rung chuyển không gian. Mỗi một giọt nước không thể làm nên việc lớn, nhưng hàng tỉ giọt nước có thể tạo nên nguồn sóng thần. Mỗi người chúng ta đều có thể cùng góp bàn tay làm thay đổi thế giới... Bạn có thể không làm gì hết...hay bạn cũng có thể cùng tham gia hàng triệu, triệu người trên thế giới, cùng tạo làn sóng lạnh lớn nhất trong lịch sử loài người, đó là làn sóng tổng hợp cầu nguyện cho hòa bình. Ngày 22 Tháng 3 Năm 2015, chính xác 8:00pm Central Time, trong bối cảnh toàn cầu, trong cùng một thời gian, con người khắp năm châu sẽ cùng nhau cầu nguyện, cho Quả Đất Mẹ, cho Nhân Loại, cho Hòa Bình, cho nguồn Nước sống, và cho Vũ Trụ, được tổ chức bởi các tổ chức quốc tế Unify.org và bảo trợ của World Religions. Đây là cơ hội để mỗi người chúng ta tham gia, để cùng hòa vào nhịp đập với bạn đồng hành của mình trên con đường tiến hóa.

Hỡi các bạn, những ai có Đức Tin vào Đấng Tối Cao, đều có thể hiểu rõ sức mạnh huyền diệu của Sự Cầu Nguyện, đặc biệt là sự cầu nguyện tập thể, nó có khả năng kết hợp năng lượng vi diệu của các Đấng Từ Bi, tạo cộng hưởng mãnh liệt thành làn sóng Thiên Nhân Hiệp Nhất, có khả năng hóa giải tư tưởng ác trực cãi dữ thành hiền đưa con người vào cảnh giới an bình sanh hóa.”



Hiền Tài Trịnh Quốc Thế hướng dẫn tín đồ Thánh Thất Cao Đài Houston tham gia buổi cầu nguyện toàn cầu.



Sau phút tịnh tâm cầu nguyện là ước nguyện liên kết xây dựng hòa bình

Dựa theo bức tâm thư của HT Trịnh Quốc Thế, Cô Ngọc Túy diễn đạt ý nghĩa của sự cầu nguyện tập thể bằng Tiếng Anh cho các em nhỏ để các em hiểu được tầm quan trọng và huyền diệu của nó.

Prayer is miraculous, Albert Einstein once said “There are two ways to live your life. One is as though nothing is a miracle. The other is as though everything is a miracle.”

Dr. Kristen Zambucka, a well-known international artist and authors of many inspirational shamanistic books, once suggested “Open yourself to the miracle of life going on around you. Sense your intimate part in the great scheme of it.”

I believe Prayer is the most powerful form of abstract energy that one can generate. It gives one a sensational power that is hard for him or her to fully perceive.

Prayers are even much more powerful when millions of people around the world pray together at the same moment for the same purpose. At that moment of prayer, the universe will receive a tremendous positive energy that may have the power to change the course of our path in the future.

You may have felt it, you may have sensed it. The world is going through an incredible change. The change for better or the change for worse; we, as human beings; we decide. We are the people of the 21st century, the people who have great powers, we have the power to destroy everything on Earth, but we also have the power of understanding, the power to heal, the power to unify, and the power to create World Peace. The people in this century have two choices. The first choice is to make war, to destroy each other, to kill each other, to segregate from each other. The sec-

ond choice is to make peace, to unify, to build Peace and Harmony as a **Must-Have Gift** for the future generation. As a saying goes “Great Power comes with Great Responsibility!” How can one person make a difference to change the world? How can one person be able help build World Peace? You can choose to do nothing, but you are here joining millions of others around the world to create one of the largest synchronized global humanity event in human history. More so than ever in human history, we are globally connected. One drop of water cannot do much, but billions drops of water, together can create a tsunami. At the exact same time, the same moment, we unify, we pray for World Peace, we pray for our Mother Earth, we pray for Water that brings us life, we pray for The Universe: One Day, One Moment, One Humanity, when millions of people around the world will pray and meditate together, **for the same purpose. Let us be part of the Wave of Peace!**”



Tín đồ Thánh Thất Cao Đài chuẩn bị cầu nguyện. Cô Ngọc Túy giải thích các em nhỏ ý nghĩa và lợi ích của buổi cầu nguyện đặc biệt
Ngày 22 Tháng 3 Năm 2015 @8:00pm CST

Sau buổi cầu nguyện là phần ngâm thơ và hòa nhạc... Và rồi mọi người chia tay nhau ra về với trái tim đầy yêu thương hoà ái... mỗi một con người tìm được sự run cảm của chính mình ... cùng đồng nhịp với sự run cảm của vạn người khắp năm châu... cùng rung động với tần sóng vũ trụ... cùng tạo nên làn sóng yêu thương và hòa bình!

Houston, Ngày 24 Tháng 3 Năm 2015

Ngọc Túy Tường Thuật

LỜI CẦU NGUYỆN HÀNG NGÀY

I/- NỘI DUNG:

Ngoài những bồn phận về thể tục phải làm việc để trả nợ áo cơm đã nương vào nhơn quần xã hội cho thân xác được tồn tại, hằng ngày người tín đồ Cao Đài còn có bồn phận về tinh thần phải cầu nguyện năm điều chung sau đây (1) ¹

1. Đạo Cao Đài được truyền bá sâu rộng.
2. Chúng sanh biết thức tỉnh tu hành và giải thoát.
3. Oan nghiệt tội tình của đệ tử được ân xá.
4. Thế giới được hòa bình.
5. Nơi thờ phượng Thượng Đế được an ninh.

Những lời cầu nguyện này được dâng lên Đức Chí Tôn và chư Thần Thánh Tiên Phật vào các thời cúng Tý Ngọ Mẹo Dậu (12 giờ khuya, 12 giờ trưa, 6 giờ sáng, 6 giờ chiều) . Lời cầu nguyện được đặt sẵn, giống nhau thành lời Kinh Ngũ nguyện là phần chót của kinh cúng Tứ Thời. Những làn sóng tư tưởng phát xuất từ đáy lòng thành khẩn của người tín đồ Cao Đài ở khắp mặt địa cầu hiệp sức lại, cộng hưởng, tạo thành một sức mạnh tâm linh tác động trên tinh thần của nhơn loại theo chiều hướng thánh thiện.

Hiện tượng này cũng giống như chúng ta ghép nhiều cục pin nhỏ lại để có được một dòng điện mạnh đủ thấp sáng bóng đèn .

Các Đấng Thiêng Liêng nơi Bát Quái Đài đón nhận những làn sóng tư tưởng của khối tín đồ Cao Đài dâng lên như một dòng thần lực chứa đựng nhơn ý, các Ngài cảm nhận và cho hòa nhập vào trong tâm thức của mình gọi là chứng lòng chúng sanh và tức khắc gởi trả ngược lại chúng sanh sau khi cho thêm thần lực của các Ngài làm gia tăng thánh chất chứa đựng nhiều thánh ý trong đó.

Hiện tượng này gọi là sự chuyển pháp của quyền năng thiêng liêng tuy vô hình mà có thật và người nào nhận được ân huệ thiêng liêng này sẽ có thêm sức sống tâm linh thánh thiện và đời sống hữu hình của thân xác cũng sẽ thay đổi tốt đẹp dần. Sinh hoạt của giới vô hình này nối tiếp rất gần với loài người, chỉ cách một xác thân.

Ngoài năm điều chung trên đây thỉnh thoảng cũng có những vấn đề riêng của cá nhân mà sức phàm không giải quyết nổi người tín đồ cũng cầu nguyện với các Đấng Thiêng Liêng để xin hộ trì. Tuy nhiên không phải điều cầu xin riêng tư nào cũng được thỏa mãn bởi lý do con người thường hay cầu nguyện theo nhơn dục, mà hễ thuận cùng nhơn dục thì thường nghịch với Thiên Điều.

1- Nguyên văn:

- *- Nhứt nguyện Đại Đạo hoàng khai
- *- Phổ độ chúng sanh.
- *- Xá tội đệ tử.
- *- Thiên hạ thái bình.
- *- Thánh Thất an ninh.

II/- BÍ PHÁP CẦU NGUYỆN:

Bí quyết trong phép cầu nguyện là phải thành ý, chánh tâm, có đức tin mạnh mẽ, thần trí phải thật yên tĩnh và lặp lại nhiều lần lời cầu nguyện trong một thời gian nào đó và điều cầu xin không quá hơn những gì mà định mệnh đã an bày, cho mỗi cá nhân trong mỗi kiếp sanh mới có cảm ứng được. Cũng có những kẻ mà đời sống đầy những tham vọng cá nhân phạm tục không biết lẽ dinh hư tiêu trưởng là gì quên câu luân hồi nghiệp báo tiền khiên vay trả chỉ vụ lấy điều lợi trước mắt, họ đi vào cửa Đạo, lễ bái nhiệt tình trong buổi đầu với một tâm tâm mong cầu sự đổi chất có lợi bội phần đối với thế giới Thần Linh. Họ cũng cầu nguyện rất nhiều nhưng chỗ mong cầu vụ lợi phạm tục không được đáp ứng bèn mất đức tin cho rằng Trời Phật không linh. Lợi dụng tâm lý thấp thỏi này một số đồng cốt cùng với những tâm linh xấu tìm cách dẫn dụ đức tin của họ xa dần chánh giáo và chung cuộc họ đã lạc bước vào con đường tả đạo bần môn lúc nào không hay Thật đáng tiếc và con số tín đồ này cũng không phải là ít.

Lời cầu nguyện chắc chắn được đáp ứng dù ít hay nhiều là những lời cầu nguyện Hội Thánh đã đặt thành thể pháp trong kinh điển như :

Ngũ nguyện, dâng Tam Bửu, kinh Thế Đạo: trước và sau khi ăn, khi đi ngủ, lúc thức dậy, khi đi ra đường, lúc trở về....v.v.

Tất cả đều mang ý nghĩa một tinh thần hướng thượng vô biên, sẵn sàng phụng sự vạn linh sanh chúng để sau một kiếp mang xác phàm chơn thần nhập vào cõi hằng sống được. Chẳng hạn như :

*“Nên người con nguyện ra tài lợi sanh”
“Con mong mượn xác đoạt quyền vĩnh sanh”
(kinh ăn cơm rồi)*

*«Bước ra một bước cảm hoài căn tu»
(kinh đi đường)*

*“Bông lai cực lạc chỉ chừng
Đầy đưa xác tục dựa gần cõi linh”
(kinh đi ngủ)*

Hay lời cầu nguyện khi dâng Tam Bửu nội dung tóm tắt như sau:

“ Con xin dâng cả hình hài, trí não và linh hồn con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng”.
(Trích LTD của ĐHP Q1 tr 115)

III/- THỂ THỨC ÁP DỤNG KINH THẾ ĐẠO

Về thể thức áp dụng kinh Thế Đạo trong sinh hoạt hằng ngày của người tín đồ, người ta thường dùng lối tâm pháp nghĩa là chỉ cầu nguyện trong tâm trí của mình bằng tư tưởng, không phát âm thành lời nói. Chẳng hạn như khi ngồi vào bàn ăn để chừng một phút đồng hồ cắt đứt mọi tạp niệm, cầu nguyện trong tâm theo lời kinh ăn cơm, không làm ra vẻ gì khác biệt với những người xung quanh về hình thức bên ngoài. Ăn xong rồi cũng áp dụng như vậy.

Nếu áp dụng đầy đủ trung bình cứ một ngày 24 giờ người tín đồ Cao Đài đánh thức đời sống tâm

linh mình 10 lần cứ cách vài tiếng đồng hồ họ lại hướng tâm về Đức Chí Tôn và Thần Thánh một cách sâu kín bên trong: 3 bữa ăn là 6 lần, đi và về 2 lần, ngũ thức 2 lần tổng cộng 10 lần. Sinh hoạt này không mấy khó khăn nặng nhọc nhưng đòi hỏi phải có đức tin mãnh liệt, sự thành tâm, trì chí liên tục mới có kết quả tạo được sự cảm ứng thường xuyên với quyền năng thiêng liêng của Đức Chí Tôn và các Đấng. Hiệu ứng rõ rệt nhất của nó là quan niệm sống, tánh tình của người cầu nguyện sẽ thay đổi tốt đẹp dần theo chiều hướng thượng.

Điều cần lưu ý về kinh đi đường là không nên cầu nguyện trong lúc đang lái xe để tránh bị phân tâm dễ gây tai nạn, phải cầu nguyện trước khi lái.

Toàn bộ sinh hoạt tâm linh loại này đòi hỏi phải sống thật với lòng mình. Với nội dung, ý nghĩa của lời kinh như nói chuyện với Thần Thánh trước mặt mình vậy. Nếu chỉ áp dụng lấy lệ cho có hình thức như trả bài sẽ không có kết quả.

Nguyện kinh Thế Đạo theo lối tâm pháp này dễ dàng áp dụng trong mọi hoàn cảnh, mọi lứa tuổi đều thích hợp vì nó chỉ diễn ra trong nội tâm của từng cá nhân người cầu nguyện.

Tuy nhiên trong những môi trường sinh hoạt thuần tôn giáo và có tính cách cộng đồng như ở tại Thánh Thất, Điện Thờ Phật Mẫu các cháu đồng nhi thường đọc kinh thành lời khi ăn cơm, hình thức này còn có thêm tác dụng về phương diện truyền giáo, nhưng đối với người lớn không mấy thích hợp vì nó nặng nề về hình thức nên phần đông đều chọn lối tâm pháp nhẹ nhàng hơn.

Và chẳng ngoài xã hội trong những sinh hoạt thể tục hằng ngày người tín đồ phải chung đụng với nhiều người không cùng tín ngưỡng thì hình thức cầu nguyện sâu kín bên trong vừa với tâm lý nhiều người hơn. Tóm lại dù hình thức nào đi nữa khi áp dụng Kinh Thế Đạo trong phép tu thân thì vấn đề chính là tâm linh của người tín đồ phải có tiến bộ. Còn nếu như không có tiến bộ ắt phải có một nguyên nhân sai lầm ở một điểm nào đó trong chu trình chuyển hóa nguồn năng lực sống từ tiên thiên đến hậu thiên và từ hậu thiên đến tiên thiên nơi nội thân của mỗi con người. Chẳng hạn đức tin không chánh lý nên thiếu sự trợ thần của Bát Quái Đài hoặc không biết trụ thần khi cầu nguyện hoặc biết trụ thần nhưng cường độ không đủ mạnh v.v... Trong trường hợp đó phải học lại lý đạo cho sâu và điều chỉnh chỗ sai pháp ấy.

CẦU NGUYỆN TRONG VIỆC LÀM ĂN

I/- NỘI DUNG

Trong lãnh vực đức tin con người được tự do cầu khẩn với các Đấng Thiêng Liêng nào mà mình tin tưởng và cảm thấy dễ dàng linh ứng. Sự chọn lựa ấy có những lý do sâu xa ở những liên hệ tiền kiếp của linh hồn họ .

Trong công việc làm ăn sinh sống hằng ngày một số người tín đồ Cao Đài vẫn có thói quen cầu khẩn sự phò hộ của Thần Linh để giúp họ dễ dàng đạt đến mục đích mà họ mong muốn . Họ thường kêu gọi đến quyền năng Thiêng Liêng của hai phẩm. : Thần Thổ Địa và Thần Hoàng Bản Cảnh.

Nếp sinh hoạt tín ngưỡng dân gian này đã có từ lâu đời trước khi khai mở Đạo Cao Đài và người tín đồ Cao Đài vẫn tiếp tục tin tưởng như thế. Tuy nhiên khi hòa nhập chung vào nghi lễ của nền tôn giáo mới này, vẫn có vài biến đổi. Chẳng hạn tập tục tín ngưỡng cúng Thần thờ ở các Đình làng tức là Thần Hoàng Bản Cảnh người ta cúng cả chay lẫn mặn, còn người tín đồ Cao Đài chỉ cúng toàn đồ chay mà thôi. Vì vậy đây không phải là một sinh hoạt tín ngưỡng đặc thù của Cao Đài giáo mà là nếp tín ngưỡng dân gian mà người Cao Đài đồng hóa. Họ thường kêu gọi đến sự giúp đỡ của Thần linh trong những trường hợp như: Khởi đầu một công trình xây cất, khai trương một cơ sở làm ăn, mở đầu công việc mùa màng trồng trọt ở một vùng đất mới đặt chân đến đầu tiên ..v.v..

Nội dung lời cầu nguyện thường gồm bốn điểm chính.

1. Danh tánh và địa chỉ của người cầu nguyện.
2. Công việc đang làm hoặc sắp làm.
3. Yêu cầu Thần linh phù hộ cho mình điều chi, về phương diện nào
4. Để làm gì, tức là lời khẩn nguyện mình sẽ sống như thế nào với sự giúp đỡ của các Đấng ấy và đây là điều rất hệ trọng.

Không phải tất cả những gì cầu nguyện đều được Thần linh phù hộ.

II/- QUAN NIỆM THẦN LINH.

Trong sự tín ngưỡng của người theo Đạo Cao Đài Thần linh là những Đấng tác động trên đời sống của người tín đồ để phù hộ cho họ những sinh hoạt về phần xác lẫn phần hồn theo chiều hướng giúp họ biết tu thân lập đức đi đến chỗ giải thoát, thành thử chỉ có những lời cầu nguyện nào mà nội dung phù hợp với trách nhiệm thiêng liêng của các Ngài mới mong được dễ dàng chấp thuận. Trách nhiệm ấy là dạy dỗ dân làng biết làm lành lánh dữ, sống an cư lạc nghiệp, đủ sức chịu đựng sự trả quả mà mỗi cá nhân đã gây ra từ trước. Chỉ có các Đấng ấy mới quyết định chấp thuận những lời cầu khẩn hay không, còn người tín đồ chỉ theo những tập tục lâu đời của ông bà để lại họ cầu nguyện một chiều theo lòng tin của họ.

Ở đây chúng ta cần loại bỏ những khía cạnh mê tín dị đoan trong các hình thức tín ngưỡng. Chẳng hạn trường hợp sau đây:

Một người sống chủ trương không cần lễ nghĩa chi cả chẳng cần trí tín gì hết, chỉ làm sao có nhiều tiền, nhiều của cải vật chất, thỏa mãn được dục vọng giác quan của mình là hạnh phúc rồi. Y cũng theo đạo Cao Đài rồi mở một quán rượu, thỉnh trọng cầu khẩn Thần linh phù hộ cho mình làm ăn phát đạt.

Lấy lý trí bình thường của một người chúng ta xét thử trường hợp này.

Nếu như lời cầu nguyện của y được giúp đỡ có hiệu lực, nghĩa là bán rượu chạy, thì sẽ có nhiều người phải say sưa gây ra những bất hạnh cho xã hội thử hỏi Thần linh là những Đấng có trách nhiệm dạy dỗ người dân hiền lành hướng thiện có thể giúp cho y đạt được mục đích giàu sang do bán rượu thật chạy để nhiều người phải khổ hay không?

Rồi khi có thật nhiều tiền, nhiều vật chất, y lại sống theo dục vọng của giác quan, đời sống của y càng sa đọa và tiếp tục đào tạo con cái ăn chơi hư hỏng.

Thử hỏi, đứng ở cương vị Thần linh các Ngài có thể tác động theo lời cầu xin đó để cho linh hồn y tạo nhiều ác nghiệp và đi nhanh vào cõi đọa đực không?

Đây chỉ là trường hợp mê tín dị đoan mà thôi. Vận dụng năng lực thần quyền vào công việc làm ăn cần loại trừ khía cạnh mê tín dị đoan này.

Theo quan niệm của người tín đồ Cao Đài Thần linh là những đấng vô hình đứng trong hàng chánh giáo, khác hẳn với các vong linh thấp. Vì vậy chúng ta không nên khẩn nguyện với tâm trạng mong cầu sự đổi chác bằng những lễ vật cúng bái hay nói khác hơn là lo lót để đực Thần linh phù hộ.

Trường hợp thứ hai này vẫn thấy xảy ra ở một số người tín đồ không hiểu lý sâu của Đạo. Cũng có những lời cầu nguyện rất chính đáng xét về nội dung, rất đáng đực giúp đỡ nhưng trạng thái nội tâm của người cầu khẩn chưa có một tâm ý hướng thiện rõ rệt, các Ngài vì lòng từ bi cũng độ rỗi trong một thời gian, sau đó xem xét lại.

Nếu như chơn thần của y chưa thức tỉnh theo chiều hướng thiện nghĩa là quên lời khẩn nguyện ban đầu, tinh thần rơi vào trạng thái mê tả qua câu kinh sám hối

*“Lâm nguy nguyện vái làm lành
Tai qua rồi lại dạ đành phụ vong”*, các Ngài sẽ ngưng phò hộ.

Công việc làm ăn thấy trôi chảy trong buổi đầu, sau đó mất hẳn đi những phần may mắn, lý do không còn sự phò hộ của Thiêng Liêng nữa mà chỉ còn năng lực của trí phàm con người tranh đấu nhằm đoạt lợi ở thế gian mà thôi.

Tóm lại theo quan niệm của người tín đồ Cao Đài Thần linh là những đấng rất gần gũi với những sinh hoạt của con người, các Đấng ấy luôn giúp đỡ cho người tín đồ thăng tiến trên con đường tu thân lập đức và đủ sức chịu đựng sự trả quả của mình đã gây ra từ trước. Vì vậy họ không ngần ngại vái van cầu khẩn các Đấng này phò hộ cho họ trong đời sống hằng ngày.

Về hình thức lễ bái không có qui định nào rõ rệt có khi chỉ đơn thuần là một lời khẩn, có khi là một nén hương, có khi là một đĩa trái cây hay một mâm cơm chay. Tuyệt nhiên không dùng đồ mặn trong khi cúng Thần Thổ Địa và Thần Hoàng Bồn Cảnh trong nếp sinh hoạt của người tín đồ Cao Đài. Điều này đã có từ khi mới khai Đạo do lời dạy của vị Thần Hoàng Bồn Cảnh ở làng Mỹ Lộc quận Cần Giuộc và lời dạy của Đức Chí Tôn về trách nhiệm dạy dỗ dân làng của Thần Hoàng Bồn Cảnh làng Long Thành là nơi Toà Thánh Tây Ninh đang tọa lạc.

Lời dạy của Đức Chí Tôn 1927.

“... Thầy đã ban sắc cho Thần Hoàng Long Thành thăng lên chức Văn Xương vào trấn nhậm làng Hiệp Ninh, dạy dỗ dân làng về Đạo, Thầy ban trọn quyền thưởng phạt đặng răn làng ấy cho đến ngày biết ăn năn cải hóa...”

Vậy thì làng Long Thành, các con khá an lòng... « (TNHT .Q I. 1969 Tr 98)

Lời dạy của Thần Hoàng Bồn Cảnh làng Mỹ Lộc ngày 18-01-1927 .

“ Từ thuở Ta vâng chiếu chỉ đến trấn nhậm nơi đây, Ta một lòng lo cho lê thứ đặng an cư lạc nghiệp, thanh vượng mùa màng mỗi mỗi đều lo lắng cho chúng sanh nơi phân trách nhiệm.....”

Từ đây Ngọc Đế truyền lệnh cho Ta phải theo phò chư Cao Đạo hữu, nên Ta lo lắng bội phần hơn khi trước, mỗi khi có việc chi tai biến hay là có những bệnh truyền nhiễm thì đến đây Ta sẽ dạy cho mà lánh những điều tai hại.

Còn việc tế lễ cúng, Ta muốn dùng đồ chay hay là cây trái, chớ sát sanh

Tế tự là tại sao ?

Phàm có lòng tin mới cúng chớ, cúng là lấy có lễ đó, gọi là kính trọng . Chớ Thần Thánh nào ăn của ai. Bởi thế nên ai dùng vật thực mà cúng tốt hơn nên dùng trái cây . Ai có lòng tế lễ chi chi Ta cũng chẳng trách đặng vì cựu lệ bày đến ngày nay ... «

(TNHT QI 1969 Tr 87-88)

Chúng ta cần phân biệt cho rõ ràng trong thế giới vô hình cũng có những chơn linh thấp kém xấu xa sống lẫn lộn với những chơn linh cao trọng. Hai cấp bậc Thần Thổ Địa và Thần Hoàng Bản Cảnh mà người tín đồ tin tưởng là những chơn linh tốt, biết thương yêu chúng sanh, sẵn sàng phò hộ giúp đỡ cho đời sống nhơn sanh phát triển theo chiều hướng thánh thiện khác hẳn với những vong linh thấp kém mà đôi khi nhập vào xác những đồng cốt đòi hỏi người ta cúng cho mình ăn vật nọ, vật kia theo những ảo giác của chơn thần họ đang diễn ra. Thành thử khi vận dụng năng lực phò hộ của Thần linh trong công việc làm ăn hằng ngày cần phải thận trọng. Nếu trong tâm của người khẩn nguyện dù không nói ra bằng lời rõ rệt mà có ý đồi chác song phương. “ *Nếu Ngài phò hộ cho tôi, tôi sẽ cúng Ngài một đĩa trái cây* “ chẳng hạn, đó là một điều thất lễ .

Đối với các vị Thần linh phải hết sức tránh chớ tâm ý thấp thỏi này do lòng mê tín của con người để khỏi phải làm phiền lòng các Đấng ấy . Vì thương đời mà phải gần gũi với những sinh hoạt trần tục của chúng sanh và phải nghe những điều bất chánh trong tâm của kẻ cầu nguyện.

Các Đấng ấy làm việc một cách vô tư vì trách nhiệm thiêng liêng của mình tại mỗi địa phương, không phải vì các phẩm vật cúng tế. Còn lễ và kính trọng là bổn phận của người tín đồ hiểu lý sâu của Đạo, một hình thức sinh hoạt theo hướng Trời người hiệp nhất.

CÀUNGUYỆN TRONG VIỆC HỌC HÀNH THI CỬ

Trong công việc học hành thi cử người tín đồ Cao Đài đặng phép cầu khẩn với quyền năng thiêng liêng của Đức Chí Tôn khai mở khiếu thông minh cho mình để học hành mau tiến bộ, đến nơi đến chốn, thi cử đỗ đạt, hầu mai sau khi ra đời sống một đời sống có nghĩa nhân, biết thương yêu bạn đồng môn, thương yêu sanh chúng trên đường công danh, biết làm lành lánh dữ, nghĩa là sống đời sống của hàng chánh nhân quân tử trong xã hội. Lời cầu khẩn ấy được cô đọng trong câu

*“ Cầu khẩn Đấng chơn linh nhập thể
Đủ thông minh học lễ học văn
May duyên gặp hội Long Vân
Thuyền thơ ngọn gió Các Đấng xuôi đưa “*
(kinh nhập học)

Về phương diện tâm lý nội dung của lời cầu nguyện có tác dụng hướng dẫn con người sống theo hướng thánh thiện.

Về phương diện thần quyền, mỗi con người đều có một linh hồn, linh hồn hiện ra nơi thân thể trong yếu tố gọi là Thần của Tam Bửu. Thần là sự sáng suốt của tâm linh ngự trị nơi phàm thể con người điều khiển khí và tinh. Cầu khẩn chơn linh nhập thể là thúc giục năng lực thánh thiện của Thần biểu lộ nơi trí não của con người cho được nhanh chóng và cao độ. Năng lực sáng suốt của Thần nơi con người có 2 tác dụng:

- **Đối với quá khứ** nhớ lại được những ký ức đã ghi nhận do sự hiểu biết từ trước và dường như bị chôn vùi đi theo thời gian. Khi Thần linh hoạt nó sẽ nhớ lại được những ký ức này, tức là những kiến thức đã học được từ tiền kiếp hay là ở trong kiếp này hiện ra nhanh chóng khi cần vận dụng đến.

- **Đối với tương lai** năng lực của Thần sẽ làm gia tăng tính sáng tạo của con người để tìm tòi khám phá thêm những qui luật của sự sống mà Đức Chí Tôn đã đặt để nơi con người và ở thiên nhiên biết biến cải môi trường sống cho mình được tồn tại, tấn hóa trên dòng thời gian.

Đó là nói về nguyên lý của sự sống một cách tổng quát, còn chi tiết hơn khi người tín đồ trong công việc thi cử, học hành phải cầu nguyện đến quyền năng của các Đấng Thiêng Liêng hỗ trợ cho mình thì có phải là việc làm mê tín hay không?

Tất cả những tri thức của con người còn đọng lại trong phần gọi là ký ức của tinh thần người ấy, với thời gian quá lâu những ký ức ấy có thể bị phai mờ đi mình gọi là quên. Nhưng thật ra tất cả những gì mình đã nghĩ đã làm trong quá khứ đều lưu trữ lại ở trong sự sáng suốt của chơn linh mình. Sau khi thân xác này chết đi những ký ức vẫn tồn tại trong chơn linh người đó. Khi đi đầu kiếp chơn linh mang một hình xác mới những ký ức ấy vẫn còn nhưng ở một trạng thái tiềm ẩn và chính nó làm thành sức thông minh bẩm sinh nơi đứa bé.

Dinh dưỡng đầy đủ và giáo dục đúng cách sẽ làm tăng trưởng sức thông minh qua từng kiếp sống.

Vì vậy một người đã qua nhiều lần chuyển kiếp, học hỏi được nhiều kinh nghiệm sống trong quá khứ, năng khiếu thông minh nơi trí não của họ thường thường cao độ.

Đó là những gì có tính cách bẩm sinh nơi một con người, nếu chúng ta biết đánh thức nó dậy thì sự biểu lộ của nó về phương diện hữu hình đo lường bằng hệ số thông minh của trí não con người sẽ đạt đến mức cao hơn là không biết đánh thức.

Vì vậy phải có kho tàng kiến thức cũ nằm ở dạng tiềm ẩn, khi một chơn linh con người đi đầu kiếp thì sự thông minh bẩm sinh cao nơi đứa bé mới có được.

Không có trường hợp linh hồn của một con thú đã tấn hóa nhập vào hình xác của một con người nhờ ăn uống đầy đủ mà có trí thông minh bẩm sinh cao được.

Lời cầu nguyện trong kinh nhập học

“*Đại Từ phụ xin thương khai khiếu*” là chiếc chìa khóa Thần quyền để khơi dậy kho tàng tâm linh của ký ức tiền kiếp biến đổi nó thành sức thông minh hiện tại để học và hiểu nhanh chóng những vấn đề mà trí não của con người đang đối diện.

Một khi người tín đồ đã hiểu rõ được chơn pháp của đạo một cách sâu xa và biết vận dụng những lời kinh tiếng kệ một cách khôn ngoan sẽ tạo cho mình một chánh tín.

Cho nên cầu nguyện trong việc học hành thi cử rất cần thiết để cho vai trò của chơn linh mình dạy dỗ được trí phàm biết sống theo tánh linh sẵn có nơi mỗi người.

Đức Chí Tôn dạy :

“ Nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sanh tồn.....Đấng chơn linh ấy vốn vô tư....., nhứt nhứt điều lành và việc dữ đều ghi chép không sai, đặng dâng vào Tòa phán xét.... Các chơn linh ấy tánh thánh nơi mình đã chẳng phải gìn giữ các con mà thôi mà còn dạy dỗ các con “

(TNHT- TG 1928)

Chơn linh tức là linh hồn của con người, nơi tích lũy những ký ức qua nhiều kiếp sống tức là sự sáng suốt, khôn ngoan tiềm ẩn nơi một con người

Biết dùng phép cầu nguyện để khơi dậy kho tàng quý báu của kiến thức cũ trong quá khứ đó biến đổi thành trí thông minh của hiện tại là biết sống với lẽ Đạo, biết sống với quyền năng cao diệu mà Đức Chí Tôn đã ban cho con người.

Nói riêng về quá khứ gần trong một kiếp sanh của con người, lời cầu nguyện có được sự may mắn trong việc học hành thi cử có nghĩa là gì ?

- **Trước nhứt** năng lực Thần quyền do các Đấng Thiêng Liêng bố hóa cho người cầu nguyện sẽ làm cho Thần của họ thêm linh hoạt nhớ lại những gì đã học hỏi từ trước để trong công việc thi cử trả lời cho đúng. Vì vậy trong kho tàng ký ức của họ phải có những kiến thức do việc học hành lưu lại, nhờ sự phò hộ của quyền năng thiêng liêng sẽ làm cho mình nhớ lại trọn vẹn và trả lời đúng, tức nhiên là thi đậu.

- **Thứ hai** vận dụng được sự sáng tạo của trí thông minh mình trả lời những vấn đề khi người ta đòi hỏi phải biết, phải có những sáng kiến mới giải đáp được.

- **Thứ ba** là những điều kiện sinh hoạt ở xung quanh mình không gây trở ngại trong việc thi cử như sức khỏe tốt, phương tiện di chuyển an toàn, thời gian không trễ nải .v.v.

Tóm lại phải có sự chăm chỉ học hành từ trước lời cầu nguyện may mắn mới có ý nghĩa trong sáng của nó.

Khía cạnh mê tín dị đoan thường nằm ở chỗ không chịu học hành mà muốn Thần Thánh phò hộ giúp đỡ cho mình đỗ đạt .

Hiền Tài Nguyễn Long Thành

Trích “ Đời sống người tín đồ Cao Đài” Ngài Bảo Đạo, Trưởng Ban Kiểm duyệt kinh sách cho phép số 91/BKD/TT ngày 9 tháng 5 năm Giáp Dần (28-6-1974).

THỬ TÌM HIỂU Ý NGHĨA VÀ MỤC TIÊU CỦA CẦU NGUYỆN

Nguyễn Anh Tuấn

Trời sinh dân đó, Trời yêu dân lắm. Cái Đạo của Đại Học là làm sáng cái ĐẠI ĐỨC của Trời Đất, đức đó chính là yêu dân. Người xưa muốn làm sáng cái đức sáng trong thiên hạ, thì trước nhất phải trị nước mình. Muốn trị nước mình thì phải tề gia. Muốn tề gia thì phải tu thân mình. Vì thế cả đời Phu Tử đã chu du thiên hạ để đem ĐẠO LÝ CHÍNH TRỊ mà giúp các bậc đế vương làm cho quốc thái dân an.

Tuy nhiên, làm thế nào để tu thân và tu tâm thì các Nho gia bàn rất tổng quát. Trong lúc Phật giáo và Kito giáo thì lại bàn rất kỹ về việc TU TÂM và TU THÂN. Tu tâm có mối tương quan mật thiết đến CẦU NGUYỆN, đặc biệt đối với những tín đồ Thiên Chúa Giáo (Christinanity). Phật giáo cũng rất chú trọng tới ĐỨC TIN (Faith) của người Phật tử trên đường tìm đạo theo phái Thiên Tông, nhưng thường khuyên tự tu, tự chứng, và tự đốt đuốc lên mà đi, nên không mấy chú tâm tới CẦU NGUYỆN.

Trong ba trường phái chính của Phật giáo là:

-Tịnh Độ Tông

-Mật Tông

-Thiền Tông

Theo Phật giáo giải thích thì Tịnh Độ Tông chuyên chú vào cầu nguyện rất phổ quát cho đại chúng, trong lúc Mật Tông và Thiền Tông thường là con đường tu tập dành cho các bậc thượng trí nên rất khó khăn trên đường giải thoát. Chính Đức Thế Tôn cũng luôn nhắc đến CHÚ THIÊN. Như vậy Trời của Phật giáo không khác Thượng Đế của các Nho gia, và lại càng không khác Thiên Chúa của Do Thái giáo và Kito giáo.

TẤT CẢ NHÂN LOẠI CÓ CHUNG MỘT NGƯỜI CHA, nhưng mỗi tôn giáo đều có tên gọi khác nhau về người CHA CHUNG đó. Ngoài người CHA CHUNG là đấng Tạo Hóa, Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thiên Chúa hay bất cứ tên gọi nào khác để biểu thị cho người CHA CHUNG của muôn người và của cả muôn loài.

Và nhân loại đều có lương TÂM, mà theo các Nho gia thì, “Vũ trụ chi tâm”, và Phật giáo thì quan niệm, “vạn pháp qui tâm”. Vì vậy, tinh thần VẠN GIÁO NHẤT LÝ đó y cứ vào hai chữ THIÊN và TÂM mà thôi -- nhưng khi “Thiên - Nhân hợp nhất” thì đó chính là cái LÝ NHẤT QUÁN, hay VẠN GIÁO NHẤT LÝ.

Khi con người đã hiểu và ý thức được “vũ trụ chi tâm”, và “vạn pháp qui tâm” là sự thật, và là chân lý thì tại sao Vạn Giáo lại không nhất lý được?

Cầu nguyện là gì, đó không phải câu hỏi dành riêng cho tôn giáo nào, mà cầu nguyện phải được hiểu là một việc làm cực kỳ thiêng liêng và cực kỳ cần thiết và cực kỳ trọng đại cho tất cả các

tín hữu (believers) của tất cả các chính giáo; bởi vì nhân loại chỉ có một người CHA CHUNG và nhân loại đều có LƯƠNG TÂM. Vì thế tìm hiểu ý nghĩa và mục tiêu của cầu nguyện là một hành vi của những người con hoang (prodigal sons) tìm về với người CHA CHUNG của mình. Muốn thế con người phải ăn năn sám hối, tu tập để bước vào con đường thánh tẩy và thánh hóa tâm thân của mỗi con người để dâng lên những lời cầu nguyện.

TRUYỀN THỐNG CẦU NGUYỆN TRONG ĐẠO LÝ VIỆT

Theo lời kể lại của Hoàng Đế Bảo Đại, tại Việt Nam có hai ngày tế lễ quan trọng nhất, đó là ngày tết Nguyên Đán và ngày tế Nam Giao hàng năm do Hoàng Đế đứng chủ tế, thay mặt cho toàn dân Việt.

Thượng Đế ban ơn hay trừng phạt hàng năm là căn bản của Đạo Khổng, đưa con người vào trật tự, vì biết kính Trời, sợ Đất. Quyền năng tối thượng của Thượng Đế chỉ được trao cho một vị chân mạng đế vương để cầm quyền thiên hạ (Divine Right). Vì Hoàng Đế là Đại Diện của Thượng Đế trên thế gian, nên được mọi người kính trọng và vâng lời. Như vậy, Hoàng Đế là chủ thể nắm trọn quyền hành trong các cơ cấu xã hội.

Hoàng Đế Bảo Đại cho rằng đây là Mỹ Tục của tất cả các dân tộc Đông phương đã lập lên truyền thống tế lễ và cầu nguyện này để TẠ ƠN trời đất và Thượng Đế đã ban ơn cho khắp thần dân.

Việc tế lễ và cầu nguyện này chỉ dành riêng cho Hoàng Đế, vốn kiêm nhiệm luôn chức vụ Đại Giáo Chủ để đứng làm trung gian giữa Thượng Đế và Con Người; và đại diện cho toàn dân và toàn quốc gia.

Việc tế lễ và cầu nguyện này không liên quan gì đến Phật giáo hay thờ cúng tổ tiên, cũng không dính dáng gì đến những nghi thức tôn giáo nào. Đây là việc cúng tế và cầu nguyện nằm trong triều chính do nhà vua đặt ra, để tỏ lòng tôn sùng đối với Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, cai quản chư thần đồng thời mang một hình thái sám hối để cầu xin xá tội của bậc Hoàng Đế đối với Thiên Nhan, xin Đức Ngọc Hoàng đại xá cho những lỗi lầm đã trót phạm phải. Vì vậy, cuộc tế lễ phải tỏ ra đồ sộ và vô cùng trọng thể.

Cũng theo Hoàng Đế Bảo Đại thì ngày tế lễ và cầu nguyện phải được công bố trước ba tháng. Lời cáo tri được một đại thần tuyên đọc không phải cho thần dân, mà để báo cho các vị thần linh.

Bản cáo tri ấy đại để như sau:

“Đại Nam quốc, tuế thứ...

“Tiểu thần Nguyễn văn B... phụng ngự chiếu của Đức Việt Nam Hoàng Đế, kế thế các triều đại liệt thánh, cẩn tấu Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, đến ngày..., tháng..., toàn dân nước Việt Nam sẽ dâng lễ tế Nam Giao. Tiểu thần kính cẩn cáo tri trước Thiên nhan và chư thần. Cẩn Tấu.

Hai tuần lễ trước ngày tế lễ, thì là cáo tri đối với các tiên đế để cung nghinh các ngài về dự lễ. Thế rồi, một sắc chỉ của Hoàng Đế được ban bố vào ba ngày trước ngày tế lễ, để nhắc nhở các

người dự tế lễ, phải trai giới và dọn mình cho thật là tinh khiết.

Hoàng Đế Bảo Đại cho biết, việc trai giới đó rất quan trọng. Để nhắc nhở nhà vua một cách cụ thể, trước đó bốn ngày, người ta mang đến một tượng người bằng đồng, gọi là đồng nhân rước đến cung điện của vua, để ngày đêm vua trông thấy vị thần tượng trưng cho trong sạch và chay tịnh này, hầu vua cũng giữ mình như vậy.

Đúng hôm tế lễ, mới tám giờ sáng, khi tiếng súng thần công báo hiệu mở đầu, một đám rước đang tụ tập sẵn ở điện Cần Chánh, được khởi đầu rất nghiêm chỉnh ra đàn tế ở phía nam thành phố. Đám rước chia ra làm ba đoạn, mỗi đoạn với một đoàn quân gọi là tiền quân, trung quân và hậu quân. Thoạt đầu là một hàng voi choàng đầy phẩm phục, rất lộng lẫy.

Hoàng Đế Bảo Đại kể rằng, sau đó là nhóm người vác cờ, thuộc các cờ biểu tượng của Thiên Đình như cờ Đại Hùng Tinh, cờ Nhật Nguyệt và cờ Ngũ Hành theo tinh thần Kinh Dịch. Đức vua ngồi trong ngự liễn sơn son thiếp vàng đi giữa, xung quanh các kiệu của các hoàng thân dòng huyết mạch.

Đàn Tế Nam Giao ở giữa đồi, trên có những cây thông. Đối với đức vua Gia Long, khi xây lên đàn tế này, là có ý minh định trước quốc dân ngài là bậc chí tôn của toàn thể sơn hà Việt Nam, và ngài có bốn phận phải tôn thờ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế đã trao cho ngài sứ mạng lãnh đạo triều đại mới.

Hoàng Đế Bảo Đại còn tiết lộ thêm, “Đến hôm cúng tế, mới hai giờ sáng, đại kỳ được kéo lên. Thật lạ lùng, dù cho đêm trước và hai ngày trước có mưa, thời hôm nay trời quang mây tạnh trong suốt buổi tế lễ. Tôi rời khỏi Trai cung, lên kiệu và vào cửa Tây. Ở đó, tôi đi bộ leo lên về phía phải, và cửa Nam tiến vào, và dừng lại là một nơi làm lễ rửa tay gọi là Mực dục.

Nhiều bó đuốc thấp sáng tế đàn. Về góc Đông Nam có một đám lửa thiêu lớn, nay là nơi làm lễ tam sinh, gọi là thần trù, trên đó thiêu cả một con nghé để hy sinh.

Trên tất cả các bàn thờ, những cây nến khổng lồ cả thước tây, cháy rực khắp nơi. Bóng tối đã lui... Trong ánh lửa bập bùng, nhạc bát âm hòa nhịp theo điệu của từng cử động làm cho con người bị say sưa quỵến rũ vào một cõi u minh bát ngát nhiệm màu.”

“...Tôi dâng ngọc ngà, vóc lụa. Sau đó rót rượu cúng để lên bàn thờ cùng các lễ vật khác. Một chiếc khay có đựng thịt tam sinh (thịt nghé, thịt heo và dê) cũng được đặt lên bàn thờ.”

“Một viên quan Đại Thần đến trước hương án, lấy một bài văn tế do tôi đứng chủ tế. Ông ta quì xuống và tiến quì trước mặt tôi, và đây là giờ hành lễ.”

Bằng giọng văn tế, viên quan đọc lên:

“Tấu lạy Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế

“Hạ thần truyền nhân của liệt vị Hoàng Đế nước Đại Nam Quốc, nhân dịp đầu xuân, kính dâng Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế và Đức chúa tể cõi Trần, lòng tôn thờ bất diệt.

“Nhân dịp xuân về, giang sơn tô thắm, cây cỏ tốt tươi, người vật tràn trề nhựa sống, hạ thần thay mặt toàn thể thần dân, cùng các triều thần, hạ thần xin kính dâng lên Đức chúa tể muôn loài của cõi Trời và cõi Đất, lễ vật tam sinh, ngọc ngà, tơ lụa, gạo rượu, hương hoa phẩm vật.

“Theo lệ ba năm một lần, lễ Nam Giao năm nay, hạ thần kính cẩn cầu xin Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế cũng như chư Thánh tiên triều Hoàng Đế.”

Hoàng Đế Bảo Đại sau đó viết lên lời kết luận, “Nhiều người đã muốn so sánh cúng tam sinh ở Tế Nam Giao nay với lễ dâng mình thánh của Thiên Chúa giáo. Tất nhiên hai cuộc lễ này cũng có nhiều chỗ gần như nhau; như chỗ trai giới, chỗ dâng vật cúng, chỗ khẩn nguyện và chỗ chia phần, và hưởng lộc cúng tế. Để có một hình ảnh y hệt ngày Chúa Kito bị đóng đinh, đòi hỏi vị chủ tế phải tự dâng mình hy sinh cho đúng lễ nghi. Bên Trung Hoa đã có vị Hoàng Đế tự sát làm vật hy sinh trong buổi tế lễ.”

Hoàng Đế Bảo Đại cho rằng, thật sự những điểm tương đồng này chỉ chứng tỏ niềm khát vọng, thì ở đâu cũng thế thôi. Khát vọng về lễ huyền vi, khát vọng được che chở, khát vọng được bình an ở cõi đời này cũng như ở kiếp sau. Cũng do nguyện vọng tín ngưỡng, nguyện vọng được Trời chiếu cố và cứu rỗi, nên dù ở phương Tây hay phương Đông, mong mỏi những kết quả y như nhau, nên đã thể hiện bằng những lễ nghi có nhiều điểm tương đồng giống nhau y hệt mà thôi.

“Đối với tôi, bao giờ tôi cũng hoàn tất lễ tế Nam Giao như một hình thức công khai của vị Hoàng Đế đã phục tùng vương đạo để giữ niềm tin kính Trời sợ Đất, vốn đem đến trật tự hòa bình cho con người trong cuộc sống hàng ngày. Đó là hành động mang tính chất của một NỀN VƯƠNG CHÍNH, để đưa con người vào vị trí đúng với đại nghĩa, mà trong nền vương chính này, nhà vua phải có một thái độ khuôn mẫu gấp đôi.

“Có một người đã hỏi Khổng Tử là tại sao con người lại phải kính Trời? Khổng Tử đáp: “Chính ta cũng chẳng rõ. Nhưng ai hiểu rõ, thì trị dân dễ như trở bàn tay.”

(Viết theo Hoàng Đế Bảo Đại “Con Rồng Vàng Việt Nam” (1990), CA, USA).

SÁM HỐI ẲN NẴN, THÁNH HÓA TÂM THÂN TRONG Ý NGHĨA CẦU NGUYỆN VÀ MỤC TIÊU CẦU NGUYỆN

Tinh thần của ngày tế Nam Giao của các vị Hoàng Đế của Đại Việt là một kinh nghiệm quá lớn lao trong lịch sử của Dân Tộc Việt. Tinh thần đó không khác gì lời phán của Thiên Chúa với Do Thái và các quốc gia:

“Nếu dân của Ta, chúng kêu gọi tên Ta, và tự biết mình để sống khiêm cung và cầu nguyện và tìm kiếm Nhan Ta, và từ bỏ con đường tội lỗi hư hỏng, từ đó Ta sẽ lắng nghe chúng từ Trời cao, và sẽ tha thứ tội lỗi cho chúng và đất nước quê hương của chúng sẽ được cứu vớt và được chữa trị để trở nên mạnh. (2 ch 7:14)

Nhà thần học Bernie Smith cho rằng, “What is pray?” -- cầu nguyện là gì? Đây là một câu hỏi rất quan trọng, bởi chúng ta phải nắm bắt được ý nghĩa của cầu nguyện nếu chúng ta muốn cầu nguyện.

Như Spurgeon đã nói, cầu nguyện là nắm bắt lấy sợi giây chuông trên Thượng Giới, và sự lắng nghe tiếng chuông rung lên từ chiếc ngai của Thiên Chúa. Cầu nguyện chân chính nhất là hòa đồng hợp nhất -- để thành MỘT với Thiên Chúa (Thiên Nhân hợp nhất của Đông phương) như

con người đang cúi đầu trước đấng Tạo Hóa.

Nếu cầu nguyện là biểu lộ sự dâng hiến của Tâm Hồn cho Thiên Chúa, nếu sự tĩnh lặng trong tâm hồn có thể được lắng nghe trên Thiên quốc thì cầu nguyện có thể và không thể ồn ào. Cầu nguyện là chuyện trò bày tỏ tâm sự của mình với Thiên Chúa. Vì thế cầu nguyện là một sợi giây chuyền vàng nối kết Tâm của chúng ta với Giới Tâm Linh của Thiên Chúa hay Thượng Đế (vũ trụ chi tâm).

B. Smith nhận thấy, thế hệ này thường xuyên sống trong sợ hãi, thất vọng chán chường căng thẳng, phiền nhiễu vây bủa, lo âu và ham muốn. Và cầu nguyện là hướng về Trời cao để tìm kiếm sự an lạc trong một đời sống đầy bất an, bất ổn và bất định. Khi con người nhận thấy đời sống tinh thần suy vi tàn tạ, thì cầu nguyện là nâng tinh thần lên vút cao hơn cả những đám mây, vượt xa cả những vì sao và tinh tú để đưa tâm hồn đứng trước mặt Thiên Nhan.

Sự yếu đuối và rũ liệt trong đời sống tinh thần đã tạo cơ hội cho các quyền lực chính trị xấu xa tối bại làm tình làm tội con người mà con người không làm gì chúng được, đành thúc thủ chịu đựng trong uất nghẹn tủi buồn, và căm nín. Trong lúc đó các nhà thần học Kito giáo cho rằng cầu nguyện là đưa sự yếu đuối của tâm hồn tiếp cận và nương tựa với sức mạnh của Thiên Chúa Toàn Năng. Cầu nguyện, vì thế, là một nguồn mạch để Thiên Chúa tuôn quyền năng của Thần Khí (khí hạo nhiên trong trời đất) đến tràn ngập trong tâm hồn con người. Đó là thứ vũ khí tuyệt vời để phá vỡ triệt để bức màn sắt của ngõ vực nghi kỵ trong tâm con người.

Các nhà thần học Hoa Kỳ cũng tiết lộ rằng, các cuộc chiến thắng nhờ cầu nguyện nhiều hơn là các cuộc chiến thắng trên các trận tuyến hữu hình. Họ cho rằng, cầu nguyện hàng ngày sẽ đưa sức mạnh tinh thần vào cuộc sống, và tự nhiên có sự bảo đảm khi các tín hữu có thể đối mặt với sự can trường đảm lược và Chúa Kito là trung tâm điểm để hướng tới và hy vọng (vũ trụ chi tâm) -- bởi vì lòng can đảm và hy vọng chính là những vì tinh tú mà Thiên Chúa đã ra lệnh chiếu ánh sáng lung linh vào tâm hồn con người (ánh sáng giác ngộ).

Tâm hồn của chúng ta giống như một thế giới mà trong đó Chúa Kito đã sống (vạn pháp qui tâm). Trong lúc con người phải sống trong những xã hội đang suy vi tàn tạ, với những rối loạn tới bởi về chính trị, nỗi lo âu về kinh tế và nỗi đe dọa của chiến tranh, chỉ dẫn đến sự đổ vỡ, mất mát, đau khổ và sự chết. Và con người đã có một vị THẦY (Master) đã mở ra cuộc cách mạng tâm linh (spiritual revolution) để chống lại sự suy vi mục nát và sự chết ấy.

Đó là Thiên Chúa của chúng ta và Chúa Kito của chúng ta. Đó là người mà tâm hồn của chúng ta hướng về để cầu nguyện. Các thần học cho rằng, ân sủng hồng ân đặc biệt biết bao khi con người chuyện trò tâm sự với Chúa. Hãy suy nghĩ về điều đó, tức là tạo ra một cuộc hàn huyên với đấng Tạo Hóa. Thiên Chúa tạo nên con người để đồng hành trong việc sáng tạo. Chúng ta là tạo vật của sự sáng tạo trong bàn tay đầy quyền năng của Thiên Chúa.

Vì thế Chúa là đấng Tối Cao (Most Height) --- là trung tâm của ý thức hoạt động trong sáng tạo --- người CHA CHUNG trên Thượng Giới, là người đang chờ đợi trợ giúp tất cả con cái của Thiên Chúa trên khắp trần gian này. Chúa đã ngưng lại các hoạt động sáng tạo để làm ra những thế giới mới trong vũ trụ để xuống với trần thế, giúp đỡ những tâm hồn tan nát đau khổ và tuôn sức mạnh đến các tâm hồn tan nát khổ đau và chúc phúc lành cho con người khi còn đang phải gánh những gánh nặng trên đôi vai, vỗ về an ủi những kẻ rã rời suy liệt bơ phờ, và cho con người được sống trong an lạc khi con người tìm đến với Chúa trong sự cầu nguyện. Ôi!

Ân sủng lớn lao biết bao cho con người biết cầu nguyện.

Thánh Kinh nói rằng, Thiên Chúa lắng nghe chúng ta; vì thế chúng ta không cần van nài ỉ ôi. Chúng ta cứ can đảm bước tới trước mặt Chúa. Vì thế chúng ta không cần thiết “kêu nài xin xỏ như những kẻ nô lệ tôi đòi”. Hãy mạnh dạn bước tới trước Ngai Thiên Chúa xin được trợ giúp. Từ đó, chúng ta nhận được lòng nhân từ và sẽ tìm thấy sự trợ giúp khi nào chúng ta cầu nguyện để xin sự trợ giúp (Hebrew 4:16).

Thánh Kinh cũng nói rằng, con người có một thứ “Quyền” (Right), đó là quyền được xin và quyền được nhận, và tất cả điều gì, dù bất cứ điều gì, ta kêu xin trong lúc cầu nguyện với ĐỨC TIN mạnh mẽ, thì ta sẽ nhận được (Mathew 21:22).

Điều quan trọng hơn cả là: THÁNH KINH CŨNG NÓI RẰNG, CHÚNG TA PHẢI CẦU NGUYỆN VỚI TÂM HỒN TRONG SẠCH, VÔ TÌ VẾT và THÁNH THIỆN. Từ đó chúng ta biết, CHÚA KHÔNG LẮNG NGHE NHỮNG KẺ TỘI LỖI, nhưng nếu họ thực sự ăn năn sám hối để thành kẻ thờ lạy Thiên Chúa và làm theo lời Chúa đã dạy, Chúa sẽ lắng nghe họ cầu xin (John 9:31).

Thêm vào đó, Thánh Kinh cũng dặn dò, con người phải cầu nguyện với ĐỨC TIN, vì không có đức tin thì không làm hài lòng được Thiên Chúa. Vì thế người nào đến với Chúa phải có niềm tin mãnh liệt nơi Thiên Chúa, thì người đó sẽ nhận được phần thưởng khi họ tận tụy và thành khẩn tìm kiếm Chúa. Thánh Kinh nhắc nhở con người rằng, cầu nguyện là mở cánh cửa Thiên Đàng, là làm cho mặt trời ngưng lại, và làm cho nước bắn lên tung tóe, là làm cho miệng sư tử khép lại, và làm nguội lại cơn lửa cháy. Vì lẽ đó, tại sao chúng ta cầu nguyện mà vẫn sống trong ngõ vực nghi kỵ? ĐỨC TIN KHÔNG ĐEM RA THỰC HÀNH LÀ ĐỨC TIN CHẾT, và cầu nguyện không có đức tin cũng là CẦU NGUYỆN CHẾT. Hãy tin vào sức mạnh đầy quyền năng của Thiên Chúa -- đừng tin vào sự yếu đuối vật vờ của chính mình, bởi vì Chúa sẽ xây dựng từng bước cho chúng ta bước qua những đỉnh núi cao và băng qua những chiếc cầu dây mê hoặc. Nếu có một đức tin bằng hạt cải có thể dời núi, và con người sẽ thành can đảm lạ thường.

B. Smith cho rằng, cầu nguyện có những mục đích của nó. Mục đích cầu nguyện không phải tìm đến với Chúa như kẻ nô lệ tôi đòi: “give me, give me” --- “cho tôi xin, cho tôi xin” --- làm như Chúa chẳng khác gì hơn là một ông già Noel đầu tóc bạc phơ đến cho ta. Cầu nguyện còn mang một ý nghĩa sâu thẳm vô cùng.

Chúa là Thiên Chúa, không phải của riêng ai --- mà là Thiên Chúa của tất cả nhân loại. Tối thượng của toàn thể vũ trụ siêu nhiên và thiên nhiên. Từ vĩnh cửu đi vào thiên thu vạn đại. Ngài là Thiên Chúa của tất cả chúng ta --- và chúng ta là tạo vật sáng tạo của Thiên Chúa.

Vì thế cầu nguyện không phải kêu xin với cái tâm ích kỷ, vị kỷ, vị ngã đến xin cái này cái nọ, cũng không phải nói về cái “ta” của chúng ta, từ đó tự xây nên hàng rào ngăn cách giữa CHA và CON. MỤC TIÊU LỚN NHẤT CỦA CẦU NGUYỆN LÀ HÒA ĐỒNG, HIỆP NHẤT VÀ HIỆP THÔNG (Harmony) VỚI THIÊN CHÚA. Khi chúng ta cầu nguyện, nhớ thưa rằng, ANH EM YÊU THIÊN CHÚA, SẼ SỐNG VÌ THIÊN CHÚA, VÀ SẼ PHỤC VỤ THIÊN CHÚA ĐẾN MUÔN ĐỜI.

Nhà thần học B. Smith nói trong hân hoan: Ôi! Phúc đức lớn lao thay về sự HÒA ĐỒNG HỢP NHẤT GIỮA TÂM CỦA CON NGƯỜI VỚI THẾ GIỚI TÂM LINH NHIỆM MÀU CỦA

THIÊN CHÚA. (Thiên - Địa - Nhân đồng nhất thể). Làm sao tưởng tượng ra được chúng ta có thể bước đi bên Chúa và trò chuyện hàn huyên với thiên Chúa. Tâm hồn của chúng ta dâng lên những cảm xúc bồi hồi khi tâm ấy có thể hòa đồng hợp nhất với Thiên Chúa hằng sống, luôn luôn có đó và ở đó đến muôn đời.

Hãy để những vì sao và tinh tú rơi xuống từ trời cao. Hãy để mặt trăng khuất mặt đi, và mặt trời phải lùi bước khi có sự hiện hữu của Thiên Chúa. Hãy để những bầu trời cuốn tròn như những cuộn giấy và quăng nó vào quên lãng. Hãy để những đại dương trở nên khô cạn và núi non vỡ ra như cát bụi. Nhưng Thiên Chúa vẫn đời đời còn đó, và ngai của Thiên Chúa sẽ vĩnh cửu đời đời, và đó là đáng đang lắng nghe chúng ta --- đó là đáng mà chúng ta cận kề gắn bó trong lời cầu nguyện để hòa đồng hiệp nhất và hiệp thông (Communion).

Các nhà thần học Kito giáo Hoa Kỳ tiếp tục ca ngợi:

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ mang sức mạnh để chiến đấu trong các trận chiến trong đời.

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ đem đến cho thân tâm ta thường an lạc giữa một thế giới đảo điên cuồng loạn.

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ đem đến “nguồn cội nương tựa êm đềm vững chắc trong cơn hỗn loạn đang chờ đợi kéo đến.

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ chỉ cho anh em thấy rằng anh em đang sống trong trung tâm của phép lạ.

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ mang đến cho anh em sức mạnh nội tâm để đương đầu với bao biến đổi vô thường.

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ mang đến cội nguồn của sự thanh bình trong một thời đại khi con người phải đối mặt với mọi vấn nạn lớn lao khi khả năng con người lại quá giới hạn.

-- Phúc thay cho sự hòa đồng hiệp nhất, vì sẽ giúp anh em tưởng như đã bị thảm bại diệt vong trong đời -- nào ngờ lại dẫn ta đến với chiến thắng tối hậu.

Nếu có những giọt nước mắt ứa ra trên khóe mắt trong đời thì nên nhớ rằng đó là những viên ngọc lung linh được khóa lại trong ngăn kéo chứa đựng tài sản trên Thiên quốc. Vì thế hãy cầu nguyện -- bởi vì cầu nguyện là câu trả lời đơn giản cho cuộc sống quá nhiều phức tạp và rối rắm phải chịu đựng.

Và anh em hãy thoáng nhìn xem cầu nguyện là gì, và nhớ đó là một ĐẶC ÂN, và anh em sẽ nhớ lại quyền năng thực sự của cầu nguyện và tầm quan trọng của sự cầu nguyện. Tâm anh em sẽ thấy tiếng gọi để nhớ rằng Thiên Chúa là đáng tối cao với quyền năng vô hạn.

Vì vậy khi anh em đến bên Thiên Chúa trong sự cầu nguyện, hãy xin Thiên Chúa chữa lành lạnh xác thân, lành lạnh trí tuệ và lành lạnh tâm hồn. Hãy kêu xin Thiên Chúa vỗ về băng bó lại trái tim tan nát -- Hãy kêu xin Thiên Chúa đưa anh em đến một định hướng để vượt qua những khó khăn và những thất vọng ê chề. Hãy thú nhận với Thiên Chúa sức mạnh của anh em đang suy sụp rã rời và kêu xin Thiên Chúa nâng đỡ cho gánh nặng để anh em có thể vượt qua.

Hãy xin thì anh em sẽ được chúc phúc trong phút giây cầu nguyện.

Nguyên tắc đầu tiên của đạo lý hiện nay là ĐỨC TIN -- đó là sức mạnh của niềm tin yêu. Con người vinh danh ngợi khen Thiên Chúa khi chúng ta tin tưởng vào Thiên Chúa -- Sự tin tưởng vào Thiên Chúa dẫn ta đến với ĐỨC TIN. Chúng ta được quyền tin vào Thiên Chúa -- và Thiên Chúa có tất cả quyền để đòi hỏi chúng ta tin vào Thiên Chúa. Sự hỗn loạn bệnh hoạn trong thế giới tinh thần thời hiện đại chỉ vì con người thiếu đức tin.

Tôi phải có đức tin vào Thiên Chúa, do đó Thiên Chúa có thể tin vào nơi tôi.

Nhà thần học Bernie Smith cho rằng, đức tin là chìa khóa dẫn đến kho tàng của nước trời. Với chìa khóa này, chúng ta có thể tìm thấy sức mạnh cần thiết để vượt qua sự đau khổ và đưa đến một hướng đi cho sự bất loạn và những vấn đề sẽ trở thành thảm họa cho con người.

MẮT CHÌA KHÓA ĐỨC TIN, ĐỜI SỐNG TINH THẦN SẼ PHÁ SẴN.

Đây là chìa khóa có thể thay đổi sức khỏe.

Đây là chìa khóa có thể thay đổi đời sống.

Đây là chìa khóa có thể cứu rỗi linh hồn anh em.

Đây là chìa khóa để giải quyết mọi vấn đề.

Thiên Chúa biết chúng ta hơn chúng ta biết về mình.

Thiên Chúa không đáp lại lời cầu nguyện mà không có chìa khóa -- là ĐỨC TIN. NHỮNG CUỘC CHIẾN THẮNG TRONG ĐỜI TÌM THẤY TRONG PHẠM VI TINH THẦN, và chúng ta tìm thấy tinh thần ấy trong ĐỨC TIN. Vì vậy chìa khóa này trở thành một vũ khí siêu việt. Với nó, chúng ta vượt qua những khó khăn trở ngại, và thắng các trận chiến đấu trong hành trình của đời sống

.Phần lớn con người đã sống với đời sống ngoại tại, cùng với tiếng than khóc trong đời sống nội tâm. Họ lang thang mất lối như con tàu lênh đênh trên biển đời đầy bão tố, và không thấy bến bờ là đâu! Đây là một thế giới nhiều người cảm thấy họ không đủ sức chịu đựng sức ép của đời sống để tìm thấy một sự thanh bình trong một thời đại quá nhiều điên loạn; và họ cảm thấy bị bất loạn.

Nhưng những nỗ lực tìm kiếm sự sống thanh bình an lạc mà không nương tựa vào Thiên Chúa, hoặc cầu nguyện không có đức tin thì sự tìm kiếm sẽ thành ảo vọng hão huyền.

Trong cầu nguyện con người đã tìm được cho chính họ sự sống, và vì Thiên Chúa đã ban cho họ thần khí và thần khí đã đem đến cho họ sự hồi sinh. Và cầu nguyện với đức tin là một khuôn thước -- đây là một thứ quyền năng bí mật. Hãy xin Thiên Chúa ban cho anh em đức tin mạnh mẽ. Đức tin có thể đưa đến sự lớn mạnh và phát khởi. Một đức tin mạnh mẽ là sức mạnh chống lại sự tăm tối của đời sống tinh thần.

-- Cầu nguyện với đức tin có thể chữa lành bệnh.

- Cầu nguyện với đức tin có thể được cứu rỗi.
- Cầu nguyện với đức tin có thể được thánh hóa.
- Cầu nguyện với đức tin có thể phục hồi.
- Cầu nguyện với đức tin làm cho con người thành dũng mãnh trước Thiên Chúa.

Thánh Augustine nói, “Thiên Chúa có một người con không có tội lỗi, hoàn toàn trong sạch vô tì vết, nhưng không có ai không chịu đau khổ. Nếu Thiên Chúa không cho phép Chúa Jesus thoát khỏi khổ đau, thì Thiên Chúa không có ngoại lệ nào dành cho con người. “CHÚNG TA PHẢI TRÁI QUA CÁC THỬ THÁCH KHỔ ĐAU ĐỂ BƯỚC VÀO NƯỚC TRỜI”.

Thiên Chúa không hứa sẽ có ngoại lệ từ khổ đau cho con người, nhưng Chúa đã hứa sẽ trợ giúp cho con người vượt qua mọi thử thách gian nan và đau khổ -- nếu con người cầu nguyện với đức tin.

Khi cầu nguyện, hãy trao lên Thiên Chúa tất cả những gánh nặng trong dòng đời; hãy để lại trong tay Thiên Chúa tất cả gánh nặng để tiếp tục bước đi.

Chính Chúa Kito đã hứa:

“I will never leave thee -- never forsake thee”

“Ta sẽ không bao giờ rời bỏ các con ra đi -- không bao giờ bỏ bê các con đâu”.

Các nhà thần học Kito giáo cũng nhận rằng, đời sống là một đấu trường xung đột. Cuộc đời là một hành trình ngăn ngừa, nó đánh dấu bằng mồ hôi và nước mắt với tất cả những thử thách gian nan, và vì được thí nghiệm nên được gọi là hóa chất nhuộm màu của Trời cao -- vì thế hãy cầu nguyện!

Để nỗ lực chạy trốn trước những khổ đau, điều đó chỉ làm cho đời sống tinh thần thêm non nớt yếu đuối mà thôi.

- Tôi đã bước qua lửa bỏng da người của thù nghịch.
- Tôi đã lão đảo ngã nghiêng, nhưng không gục ngã dưới một cây Thánh Giá.
- Tôi đã biết khổ đau rồi sẽ rơi xuống như cơn mưa phùn.

Chúng ta đều là những con người đã bước qua những thung lũng của khổ đau nghiệt ngã và tủi nhục, biết rằng cầu nguyện không phải bất động. Cầu nguyện là một quyền năng. Chúng ta đều đã học ở nơi thế giới đầy thương đau này rằng -- một tâm hồn đau khổ, nếu không cầu nguyện và tin tưởng vào quyền năng vô biên trợ giúp của Thiên Chúa, thì đời sống này nương tựa vào ngọn cỏ hay sao?

Kết cục các nhà thần học Hoa Kỳ khuyên con người rằng, để chiến thắng các trận đồ cám dỗ, người Kito hữu phải cầu nguyện và giữ lấy TÂM LINH làm hàng rào chống đỡ. Bởi vì ma quỷ đang tìm mọi cách để tàn phá đời sống tâm linh của con người. Chúng ta phải cầu nguyện và vượt thoát ra ngoài hàng rào của tham lam, sự xấu xa tồi bại, sự ích kỷ, kiêu căng tự mãn, nỗi ngờ vực, sự sợ hãi --- tất cả những thứ đó đều dẫn ta đến sự nghèo nàn khánh tận giá trị tâm

linh. Hãy cầu nguyện và lấy đức tin che chở, hãy bước đi đồng hành với Thiên Chúa, với sự thật và với tình yêu -- tất cả những thứ đó đưa dẫn ta đến sức mạnh của tâm linh và tinh thần.

Hãy tìm cách chế ngự những cơn gió bão của si mê vừa bắt đầu thổi lên, và hãy tự dập tắt những ngọn lửa của dục vọng thấp hèn, và hãy thanh lọc thánh hóa tâm mình trước khi cầu nguyện.

Và Thiên Chúa nhìn vào tâm con người. Nếu chúng ta không dùng tâm trong sạch để cầu nguyện, thì sức mạnh tinh thần và tâm linh không bao giờ đến với chúng ta.

Isaiah có lần nói rằng, khi kẻ thù xuất hiện như một cơn nước lụt, thần khí của Thiên Chúa sẽ nâng tâm hồn con người lên một tiêu chuẩn thật cao để chống lại chúng (Isaiah 59:19).

Và sau chót, cầu nguyện đưa đến hy vọng cho cá nhân và đưa đến chung cho cả xã hội. Nếu cầu nguyện có thể giải quyết những vấn đề riêng tư cho con người, thì cầu nguyện cũng đem hy vọng đến cho cả quốc gia và thế giới.

(Viết theo Bernie Smith “Meditation on Prayer” (1966), Baker Book House Co., Michigan)

MỤC LỤC

- 1- Tường thuật giây phút cầu nguyện lúc 8:00PM CST
ngày 22-3-2015 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.
(Túy Nguyễn) Trang 1
- 2- Lời cầu nguyện hằng ngày (HT. Nguyễn Long Thành) Trang 6
- 3- Thử tìm hiểu ý nghĩa và mục tiêu của cầu nguyện
(Nguyễn Anh Tuấn) Trang 14

LIÊN LẠC

Bản Tin Thế Đạo

Email: banthedao@comcast.net

Các tin tức - Bài vở khác xin vào :

[http:// www.banthedao.net/](http://www.banthedao.net/)